|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS**  **NĂM HỌC 2023-2024** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**  *Thời gian làm bài 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

[Lamhai.nsl@gmail.com](mailto:Lamhai.nsl@gmail.com)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản truyện ngắn (Ngoài CT SGK) | 4 | 0 | 4 | 1 | 0 | 1 | 0 | **0** | **60** |
| *Tỉ lệ %* | 10 |  | 10 | 10 |  | 20 | 0 | **0** |
| **2** | **Viết** | Bài văn phân tích một tác phẩm truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| Tỉ lệ % | 0 | 5 | 0 | 20 | 0 | 15 | 0 | 10 |
| **Tổng % điểm** | | | **15** | | **40** | | **35** | | **10** | | **100** |
| **55** | | | | **45** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS**  **NĂM HỌC 2023-2024** | **BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**    **MÔN : NGỮ VĂN LỚP 8**  *Thời gian làm bài 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | |
| **1** | | **Đọc hiểu** | Văn bản truyện ngắn | **Nhận biết:**  − Nhận biết được thể loại, đề tài của văn bản.  − Nhận biết ngôi kể, trình tự kể.  − Nhận biết nhân vật và các chi tiết khắc họa nhân vật.  **Thông hiểu:**  − Xác định chủ đề của truyện ngắn.  − Tóm tắt được cốt truyện và phân tích được nét đặc sắc về cốt truyện.  − Phân tích đặc điểm của một số nhân vật trong truyện.  − Nêu được thông điệp của truyện.  **Vận dụng:**  − Nhận xét, đánh giá được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.  − Nêu được những suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Sử dụng được câu hỏi tu từ khi viết đoạn văn. | | **4TN** | **4TN**  **1TL** | **1TL** |  | |
| **2.** | | **Viết** | Bài văn phân tích tác phẩm truyện | **Nhận biết:**  Xác định đúng kiểu bài văn nghị luận văn học.  **Thông hiểu:**  - Bài viết có bố cục 3 phần, phân tách đoạn ở từng phần hợp lí.  - Xác định đúng chủ đề và một số nét đặc sắc nghệ thuật của văn bản.  **Vận dụng:**  - Viết được các đoạn văn triển khai các luận điểm.  - Sử dụng được các lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ luận điểm.  **Vận dụng cao:**  - Triển khai các luận điểm theo trình tự hợp lí. Bài văn có tính mạch lạc và liên kết chặt chẽ.  - Kết hợp nghị luận với với tự sự, miêu tả và biểu cảm; giữa bằng chứng khách quan và ý kiến chủ quan. | | **1\*TL** | **1\*TL** | **1\*TL** | **1\*TL** | |
| **Tổng** | | | |  | | **4 TN**  **1\*TL** | **4TN**  **2\*TL** | **2\*TL** | **1\*TL** | |
| ***Tỉ lệ %*** | | | |  | | ***15*** | ***40*** | ***35*** | ***10*** | |
|  | | | |  | | | | |
| **TRƯỜNG THCS**  NĂM HỌC 2023-2024 | | | | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**  **MÔN NGỮ VĂN 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)* | | | | |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

***Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:***

***CON CŨNG HIỂU…***

*Hai chị em Thảo và Sơn vừa khiêng rổ ngô vừa trò chuyện rất rôm rả. Cu Sơn bỗng dừng lại rồi đặt phịch rổ ngô xuống đất, làm văng mấy bắp ra ngoài. Nó lấy tay xoa xoa dòng mồ hôi chảy đầm đìa trên trán, rồi vừa hổn hển thở, vừa cười, hở cả hàm răng sún với chị:*

*- Bác Lân thế mà dại chị nhỉ? Bác ấy thu hoạch ngô mà để sót ơi là sót.*

*Thảo đang loay hoay nghiêng rổ, dồn ngô sang phía mình để cho Sơn đỡ nặng, cũng bật cười:*

*- Thì bác ấy có dại, chị em mình mới mót được bao nhiêu là ngô chứ. Chốc nữa về chắc là mẹ vui lắm đây.*

*Đúng là mẹ vui thật. Nhìn mẹ cứ xem hết bắp này đến bắp khác thì biết. Nhưng sao mẹ chỉ vui chốc lát rồi lại tỏ ra đăm chiêu, suy nghĩ. Chợt mẹ hỏi:*

*- Hôm nay hai con mót ngô của nhà ai mà được những ngần này?*

*- Dạ… Của nhà bác Lân mẹ ạ! Sơn nhanh nhẩu trả lời.*

*- Của bác Lân ư? Mẹ hỏi lại và nhìn vào mắt Thảo như dò hỏi. Sợ mẹ hiểu lầm, Thảo vội nói:*

*- Chúng con mót ở vườn nhà bác Lân thật mà… Chẳng lẽ…*

*- Mẹ biết chứ.  Nhưng hai con có hiểu vì sao hôm nay bác Lân lại để sót nhiều ngô vậy không?*

*Thảo lắc đầu, không hiểu. Thế mà cu Sơn đã lanh chanh trả lời:*

*- Vì bác ấy dại lắm mẹ ạ – Nó tìm bắp ngô to nhất lên khoe – Bắp này là của con mót được. Chị Thảo nhỉ?  Lúc đầu con thấy nó nằm gần rổ nhà mình, tưởng là bác ấy làm rơi ra, con nhặt trả lại cho bác ấy. Bác Lân bảo: “Cháu mót được là phần của cháu chứ”.*

*- Các con ơi…. Mẹ hiểu rồi. Bác ấy làm ra những bắp ngô này phải chịu một nắng, hai sương, vất vả lắm. Nhưng các con ạ, bác ấy thấy nhà mình mùa này vì vườn thấp bị úng nước, mất trắng vườn ngô nên bác ấy muốn giúp đỡ khéo ấy mà… Tình làng nghĩa xóm quý hóa thế đấy… Các con có hiểu không?*

*Thảo xúc động, phải gật đầu mấy lần mới đáp thành tiếng: “Con hiểu ạ!”. Còn cu Sơn, không biết có hiểu gì không mà cứ ngơ ngác hết nhìn chị lại nhìn mẹ. Khi mẹ mỉm cười, nhìn nó, nó cũng gật đầu:*

*- Con cũng hiểu mẹ ạ. Kìa mẹ, đi luộc ngô đi. Con đói ơi là đói…*

(Thái Chí Thanh, *https://vanvn.vn/chum-truyen-thieu-nhi-cua-thai-chi-thanh/*)

**Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 8** *(mỗi câu đúng đạt 0.5 điểm)*

**Câu 1.** **Văn bản “Con cũng hiểu…” có cùng thể loại với văn bản nào sau đây?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A**. *Lão Hạc* (Nam Cao) | **B**. *Người thầy đầu tiên* (Ai-ma-tốp) |
| **C**. *Trong mắt trẻ* (Ê-xu-pe-ri) | **D**. *Vịnh khoa thi Hương* (Trần Tế Xương) |

**Câu 2.** **Ngôi kể của văn bản là:**

|  |  |
| --- | --- |
| **A**. Ngôi thứ nhất – người kể chuyện là Thảo | **B**. Ngôi thứ nhất – người kể chuyện là Sơn |
| **C**. Ngôi thứ ba – người kể giấu mặt | **D**. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba |

**Câu 3**. **Đâu không phải là hành động, việc làm của bác Lân được nhắc đến trong văn bản?**

**A.** Bác thu hoạch ngô mà để sót nhiều.

**B**. Bác biết nhà hai chị em Thảo và Sơn khó khăn nên mang ngô sang cho.

**C**. Bác để bắp ngô to ở gần rổ của Sơn và nói đó là của Sơn mót được.

**D**. Tất cả các đáp án đều đúng.

**Câu 4.** **Biệt ngữ xã hội *“mót”* được sử dụng trong văn bản có tác dụng gì?**

**A**. Cho thấy các nhân vật là người ở thành thị, có hoàn cảnh khá giả.

**B**. Cho thấy các nhân vật thuộc tầng lớp trung lưu trong xã hội xưa.

**C**. Cho thấy các nhân vật là những người nông dân ở nông thôn, có hoàn cảnh khó khăn.

**D**. Tất cả các đáp án trên đều đúng.

**Câu 5**. **Lí do người mẹ “*chỉ vui chốc lát rồi lại tỏ ra đăm chiêu, suy nghĩ”* là gì ?**

**A**. Mẹ buồn tủi vì để cho các con phải lao động quá sớm.

**B**. Mẹ nghĩ số ngô đó chưa đủ cho cả nhà dùng.

**C**. Mẹ thương các con phải ăn ngô.

**D.** Mẹ băn khoăn rằng vì sao các con đi mót ngô mà lại được nhiều ngô đến thế.

**Câu 6. Cách cư xử của người mẹ cho thấy đặc điểm gì ở nhân vật này?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A**. Có hoàn cảnh đáng thương. | **B.** Giàu lòng tự trọng. |
| **C**. Chăm chỉ, chịu khó. | **D**. Biết ơn người đã giúp đỡ mình và giàu lòng tự trọng. |

**Câu 7. Theo em, chủ đề của văn bản là gì?**

**A.** Vẻ đẹp của tình làng nghĩa xóm, tình người giản dị mà cao đẹp.

**B.** Số phận nghèo khổ, bất hạnh của những em bé ở nông thôn.

**C.** Sự phân biệt giàu nghèo trong xã hội.

**D.** Cuộc sống của người nông dân ở nông thôn.

**Câu 8. Nhận xét nào đúng nhất về nghệ thuật của văn bản ?**

**A**. Cốt truyện giản dị, đời thường; ngôn từ mộc mạc, gần gũi.

**B**. Cốt truyện đa tuyến, các nhân vật được lí tưởng hóa.

**C**. Cốt truyện phức tạp, có nhiều tình huống gay cấn; ngôn từ hoa mĩ.

**D**. Cốt truyện giản dị, đời thường; ngôn từ chọn lọc, hàm súc, hoa mĩ, giàu sức gợi hình, biểu cảm.

**Câu 9.** (*1,5 điểm*) Theo em, khi nói “*đã hiểu*”, những suy nghĩ, tình cảm gì đang diễn ra trong Thảo và Sơn ở cuối phần cuối văn bản? Hãy trả lời bằng một đoạn văn khoảng 8 câu. Trong đoạn văn có sử dụng hợp lí một câu hỏi tu từ (Chú thích bằng cách gạch chân).

**Câu 10.** (*0,5 điểm*) Em rút ra được những thông điệp gì từ văn bản “*Con cũng hiểu*…”?

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Bằng cảm nhận văn học, em hãy viết một bài văn từ 1 đến 1,5 trang giấy thi phân tích những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản “*Con cũng hiểu*…” (tác giả Thái Chí Thanh)

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
|  | **2** | C | 0,5 |
|  | **3** | B | 0,5 |
|  | **4** | C | 0,5 |
|  | **5** | D | 0,5 |
|  | **6** | D | 0,5 |
|  | **7** | A | 0,5 |
|  | **8** | A | 0,5 |
|  | **9** | **\* Về hình thức**:  Đảm bảo đúng hình thức đoạn văn, đủ dung lượng, trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp. | 0,25 |
| **\* Về nội dung**:  HS thể hiện sự hình dung một cách hợp lí, về những suy nghĩ, tình cảm của Thảo và Sơn khi nói “đã hiểu”.  Tham khảo:  - Hiểu rằng bác Lân không “dại”, việc những bắp ngô được bỏ sót lại nhiều là bác cố ý muốn giúp đỡ gia đình hai chị em.  - Trân trọng sự sẻ chia ấm áp và tinh tế của người hàng xóm tốt bụng.  - … | 1,0 |
| \* Yêu cầu tiếng Việt: sử dụng được câu hỏi tu từ một cách hợp lí. (*Chấp nhận việc gạch chân nhưng không chú thích. Không có cả gạch chân và chú thích: không tính điểm*) | 0,25 |
|  | **10** | HS rút ra được ít nhất 02 thông điệp. GV linh hoạt cho điểm dựa trên tính hợp lí của thông điệp.  Tham khảo:  - Thông điệp về tình yêu thương và sự sẻ chia.  - Thông điệp về thái độ trân trọng, biết ơn trong cuộc sống.  - … | 0,5 |
| **II** | | **VIẾT** | **4,0** |
| **a. Hình thức**  - Trình bày sạch sẽ, đảm bảo yêu cầu chính tả, ngữ pháp.  - Bố cục hợp lí.  - Dung lượng phù hợp với yêu cầu (1 – 1,5 trang giấy thi). | **0,5** |
| **b. Nội dung** | **3,0** |
| HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| ***b1. Mở bài:***  - Giới thiệu nhan đề, tác phẩm, thể loại và nhận xét chung về tác phẩm.  ***b2. Thân bài:***  Nêu chủ đề và phân tích các biểu hiện làm rõ chủ để của tác phẩm:  - Phân tích đề tài và những nét đặc sắc của cốt truyện trong việc làm sáng tỏ chủ đề.  - Phân tích nhân vật (ít nhất 1 nhân vật) để làm sáng tỏ chủ đề của truyện.  - Phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc nghệ thuật trong truyện.  ***b3. Kết bài***  Khái quát về giá trị nội dung và nghệ thuật của truyện. Nêu tác động của truyện đối với em. | 0,5  2,0  0,5 |
| **c. Sáng tạo**  - Có những phát hiện tinh tế về đặc sắc nội dung, nghệ thuật của văn bản.  - Sử dụng hợp lí các yếu tố miêu tả, biểu cảm.  - … | 0,5 |
| **Ghi chú**:  - Sai kiểu bài nghị luận: cho không quá 01 điểm.  - Xác định đúng kiểu bài nhưng không rõ luận điểm, không nêu được đặc điểm nội dung, nghệ thuật của văn bản: chấm tối đa 1/2 số điểm của phần viết (bao gồm cả điểm hình thức). | | | |